

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ CÔNG THƯƠNG

Số: /SCT-QLCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng 9 năm 2025

V/v triển khai Kế hoạch tổ chức bình chọn
sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu
cấp thành phố - Đà Nẵng năm 2025

Kính gửi:

- UBND các phường, xã;
- Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Đà Nẵng.

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công; Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2014/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; Nghị quyết số 324/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của HĐND thành phố quy định chính sách khuyến công và phát triển sản xuất sản phẩm lưu niệm phục vụ du lịch trên địa bàn thành phố;

Thực hiện Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp thành phố - Đà Nẵng năm 2025, Sở Công Thương đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. UBND các xã, phường chỉ đạo phổ biến Kế hoạch số 89/KH-UBND nêu trên đến các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã, phường thuộc đối tượng quy định và triển khai tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn, tổng hợp gửi về Sở Công Thương (thông qua Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thành phố Đà Nẵng) trong thời gian từ ngày 13/10/2025 đến ngày 26/10/2025.

Đầu mối tiếp nhận hồ sơ: Phòng Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp - Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ: 09 Cách mạng Tháng 8, Phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng; Điện thoại: 0905.319.787 (c. Trang).

2. Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Đà Nẵng chủ động phối hợp các xã, phường thông báo, hướng dẫn các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn thành phố thuộc đối tượng quy định đăng ký hồ sơ tham gia bình chọn; chịu trách nhiệm tổng hợp hồ sơ phục vụ công tác đánh giá, bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp thành phố - Đà Nẵng năm 2025 theo Kế hoạch đề ra.

3. Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn

a) Hồ sơ các cơ sở công nghiệp nông thôn đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp thành phố - Đà Nẵng năm 2025

gửi UBND xã, phường (02 bộ hồ sơ kèm theo bản hồ sơ điện tử) gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (mẫu Phụ lục số 1 - Thông tư số 14/2018/TT-BCT) kèm theo bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;

- Bản thuyết minh, mô tả giới thiệu về sản phẩm đăng ký bình chọn (mẫu Phụ lục số 2 - Thông tư số 14/2018/TT-BCT) kèm theo tối thiểu 03 (ba) ảnh màu, cỡ 10x15 cm của sản phẩm được chụp tại các góc độ khác nhau (tối thiểu tại các góc: chính diện, các mặt bên, từ trên xuống);

- Bản sao hợp lệ các tài liệu khác còn giá trị pháp lý liên quan đến sản phẩm (nếu có) như: Chứng chỉ, chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, giấy khen, bằng khen cho sản phẩm và các giấy tờ liên quan khác.

b) Hồ sơ UBND xã, phường tổng hợp, đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp thành phố - Đà Nẵng năm 2025 trên địa bàn xã, phường gửi Sở Công Thương thành phố Đà Nẵng (thông qua Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thành phố Đà Nẵng) gồm:

- Văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân xã, phường kèm theo danh sách trích ngang các sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn (mẫu Phụ lục số 3 - Thông tư 26/2014/TT-BCT);

- Hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn của các cơ sở công nghiệp nông thôn theo quy định tại điểm a mục này.

Sở Công Thương đề nghị các cơ quan, đơn vị thông báo rộng rãi, tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã, phường thuộc đối tượng quy định và tiếp nhận, tổng hợp hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn theo thời gian Kế hoạch. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân liên hệ Bà Nguyễn Thị Trà My, chuyên viên phòng Quản lý công nghiệp, Sở Công Thương (số điện thoại 0935.047245) để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, QLCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Thị Quỳnh Trâm

Phụ lục số 01:
Phiếu đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm của cơ sở công nghiệp nông thôn
(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

(Tên Cơ sở CNNT)

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày...tháng...năm...

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM GIA
BÌNH CHỌN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU

☐ cấp Huyện	☐ cấp Tỉnh	☐ cấp Khu vực	☐ cấp Quốc gia
------------------------------------	-----------------------------------	--------------------------------------	---------------------------------------

Kính gửi: Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu

1. Tên cơ sở công nghiệp nông thôn

Tên viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa có dấu):

Tên viết tắt (nếu có): Mã số (nếu có):

Địa chỉ trụ sở chính:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật:

Chức danh:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Cơ sở công nghiệp nông thôn thuộc trong các loại hình sau:

- | | | |
|--|---|---|
| ☐ Công ty cổ phần | ☐ Doanh nghiệp tư nhân | ☐ Trung tâm |
| ☐ Công ty TNHH | ☐ Hợp tác xã | ☐ Cơ sở sản xuất |
| ☐ Hộ kinh doanh | ☐ Khác (ghi rõ loại hình): | |

Tài khoản số: Chủ tài khoản:

Mở tại ngân hàng: Chi nhánh:

2. Thông tin về chi nhánh (nếu có)

Tên chi nhánh:

Địa chỉ chi nhánh:

Mã số chi nhánh:

3. Thông tin về địa điểm sản xuất

Tên địa điểm sản xuất: (nếu nằm ngoài trụ sở chính và chi nhánh)

Địa chỉ địa điểm sản xuất:

Các văn bản, giấy tờ liên quan đến địa điểm sản xuất:

4. Ngành, nghề kinh doanh chính

Số đăng ký kinh doanh, Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh:

Ngày cấp, nơi cấp

Các ngành, nghề kinh doanh chính

STT	Tên ngành	Mã ngành

5. Quy mô vốn, tài sản và lao động

Vốn đăng ký kinh doanh (bằng số; VNĐ):

Vốn điều lệ (bằng số; VNĐ):

Vốn pháp định (đối với ngành, nghề kinh doanh phải có vốn pháp định; bằng số; VNĐ):...

Tổng tài sản theo bảng cân đối kế toán thời gian gần nhất:

Tổng số lao động hiện đang sử dụng:

Trong đó: Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội:

Thu nhập bình quân lao động (bằng số VNĐ/người):

6. Tình hình chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước

Các giải thưởng: Huân huy chương, Bằng khen, Giấy khen, giấy chứng nhận đã đạt được:.....

..... ;

- ☐ Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về sản xuất, kinh doanh theo luật định;
- ☐ Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế và các nghĩa vụ khác theo luật định;
- ☐ Tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường; đảm bảo các quyền lợi đối với người lao động;
- ☐ Khác (ghi chi tiết)

Sau khi tìm hiểu về Chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, chúng tôi tự nguyện đăng ký sản phẩm tham gia bình chọn như sau:

7. Tên sản phẩm hoặc bộ sản phẩm:

.....

Sản phẩm đăng ký bình chọn thuộc một trong các nhóm sản phẩm sau:

- ☐ Thủ công mỹ nghệ
- ☐ Chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm
- ☐ Thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí
- ☐ Khác (ghi rõ nhóm sản phẩm):...

Chúng tôi cam kết là chủ sở hữu hợp pháp của sản phẩm, bộ sản phẩm nêu trên; sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu công nghiệp và các quy định khác liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường; thực hiện đầy đủ quy định của Hội đồng bình chọn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực và chính xác đối với các tài liệu, thông tin được cung cấp, kê khai trong hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu./.

Đại diện

Cơ sở công nghiệp nông thôn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

Phụ lục số 2:

Bản thuyết minh, mô tả giới thiệu về sản phẩm đăng ký bình chọn
(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

(Tên Cơ sở CNNT)

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng... năm...

THUYẾT MINH, MÔ TẢ GIỚI THIỆU SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ BÌNH CHỌN
SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU

Tên cơ sở công nghiệp nông thôn:

Địa chỉ:

Người đại diện: ; Chức vụ:

Điện thoại: ; Email:

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên sản phẩm:

Sản phẩm đăng ký bình chọn thuộc một trong các nhóm sau:

☐ Thủ công mỹ nghệ ☐ Chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm☐ Thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí ☐ Khác (ghi rõ nhóm sản phẩm):...

Kích cỡ (dài, rộng, cao):

Trọng lượng sản phẩm (kg):

Ký hiệu sản phẩm (nếu có):

Tính năng, công dụng chính của sản phẩm:

II. NỘI DUNG THÔNG TIN CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN SẢN PHẨM

Tùy vào từng loại sản phẩm, thực tế sản xuất kinh doanh của cơ sở công nghiệp nông thôn, nêu tóm tắt một số nội dung sau:

1. Quy mô sản xuất, kinh doanh và thị trường tiêu thụ**1.1. Quy mô sản xuất và kinh doanh:**

Số lượng sản phẩm sản xuất/năm:

Năm trước năm bình chọn..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liền kề sau năm bình chọn:

Trong đó: Số lượng sản phẩm xuất khẩu/năm:

Năm trước năm bình chọn..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liền kề sau năm bình chọn:

Doanh thu của sản phẩm/năm:

Năm trước năm bình chọn..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liền kề sau năm bình chọn:

Trong đó: Doanh thu của sản phẩm xuất khẩu/năm (nếu có):

Năm trước năm bình chọn..... Năm tham gia bình chọn:.....

Dự kiến hai năm liền kề sau năm bình chọn:

Nộp ngân sách nhà nước (năm trước và dự kiến năm hiện tại):

Nguyên vật liệu chính sử dụng sản xuất sản phẩm:

Tỷ lệ nguyên vật liệu chính sử dụng trong nước%.

Tỷ lệ nguyên vật liệu chính sử dụng nhập khẩu%.

Đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh sản phẩm:

☐ Đáp ứng được nhu cầu, thị hiếu của thị trường và người tiêu dùng

☐ Có khả năng thay thế, cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu

☐ Có khả năng sản xuất với số lượng lớn

☐ Khả năng tham gia chuỗi liên kết giá trị sản phẩm

☐ Khả năng nhân rộng sản xuất và thúc đẩy phát triển các ngành khác

☐ Đánh giá khác (*ghi chi tiết*):...

Tóm tắt quy trình, công nghệ sản xuất sản phẩm:

.....
.....
.....
.....
.....

Đánh giá trình độ công nghệ, thiết bị đang sản xuất sản phẩm.

☐ Công nghệ, thiết bị hiện đại; có khả năng tự động hóa trong sản xuất sản phẩm	☐ Công nghệ, thiết bị sản xuất sản phẩm đồng bộ, phù hợp với năng lực sản xuất của doanh nghiệp
☐ Công nghệ, thiết bị ít tiêu hao năng lượng, nhiên liệu khi vận hành sản xuất	☐ Công nghệ, thiết bị sản xuất giảm thiểu gây hại môi trường
☐ Đánh giá khác (<i>ghi chi tiết</i>):.....	

2.2. Về thị trường tiêu thụ:

Thị trường tiêu thụ sản phẩm:

Tỷ lệ sản phẩm tiêu thụ tại thị trường trong nước%.

Tỷ lệ sản phẩm tiêu thụ tại thị trường ngoài nước%.

Đánh giá tiềm năng, mức độ đáp ứng nhu cầu thị trường:.....

.....
.....

Đánh giá khả năng thay thế, cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu (nếu có):.....

.....
.....

2. Bảo vệ môi trường

Nêu tóm tắt tác động môi trường và việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong sản xuất sản phẩm

.....

3. Tính văn hóa, tính thẩm mỹ của sản phẩm

Đánh giá mức độ thể hiện tính đặc thù văn hóa dân tộc:

Tính kế thừa, hoàn thiện và phát huy các giá trị văn hóa của sản phẩm:

Sản phẩm có thiết kế mới, độc đáo; hình thức, mẫu mã, bao bì đẹp:

4. Một số nội dung khác

Các chứng nhận liên quan: Quy định đối với các cơ sở công nghiệp nông thôn thuộc nhóm ngành sản xuất có điều kiện theo quy định pháp luật; (ví dụ: Giấy phép sản xuất; Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm,...).

Các chứng nhận về chất lượng sản phẩm đã được công nhận:

.....

Các giải thưởng, bằng khen, giấy chứng nhận,...đã đạt được:

.....

.....

Tình hình thực hiện các nghĩa vụ khác đối với Nhà nước:.....

Tham gia các hoạt động công ích xã hội:

Đánh giá các tác động xã hội khác (nếu có):

.....

III. TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ THAM GIA BÌNH CHỌN

.....

.....

Đại diện

Cơ sở công nghiệp nông thôn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

Phụ lục số 3:
Danh sách trích ngang sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm
công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh
(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014
của Bộ Công Thương).

Tên Cơ quan, đơn vị:

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ THAM GIA BÌNH CHỌN SẢN PHẨM
CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU CẤP.....

TT	Tên sản phẩm	Cơ sở công nghiệp nông thôn	Địa chỉ	Ghi chú

....., ngày tháng năm
Thủ trưởng cơ quan/đơn vị
(ký tên và đóng dấu)